

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CỦA ĐỊA BÀN KHẢO SÁT SIPAS NĂM 2025
(Kèm theo Công văn số: 899/UBND-NC ngày 24/11/2025 của UBND xã Mỏ Cày)

Mẫu 2: Danh sách hộ gia đình của địa bàn khảo sát SIPAS 2025
TỈNH QUẢNG NGÃI
XÃ MỎ CÀY
THÔN 2

TT	Họ và tên chủ hộ hoặc người đại diện của hộ gia đình	Địa chỉ	Số điện thoại liên lạc	Ghi chú
1	CAO VĂN AN	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
2	NGUYỄN ĐĂNG THÁI CÔNG	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
3	PHAN ĐÌNH AN	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
4	TRẦN TRUNG AN	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
5	NGUYỄN QUỐC ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
6	NGUYỄN THỊ KIM ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
7	NGUYỄN THỊ MỸ ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
8	TRẦN NGỌC ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
9	TRẦN THỊ KIM ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
10	PHẠM NGỌC ANH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
11	NGUYỄN VĂN BA	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
12	TRẦN THỊ BA	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
13	TRẦN BA	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
14	TRẦN QUANG BA	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
15	TRẦN THỊ BA	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
16	ĐOÀN VĂN BÁ	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
17	NGUYỄN THỊ KIM BẠCH	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
18	VÕ BÀN	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
19	TRẦN ANH BÀN	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
20	TRẦN THỊ BAN			
21	BÙI THỊ BẰNG	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
22	LÊ TRƯỞNG QUỐC BẢO	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
23	CAO MINH BẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
24	CHÊ THỊ BẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
25	LÊ QUANG BẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
26	LÊ VĂN BẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
27	NGUYỄN ĐỨC BẦY			
28	NGUYỄN THỊ BẦY			
29	TRẦN VĂN BẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
30	ĐOÀN VĂN BỀ	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
31	PHẠM VĂN BỀ			
32	VÕ BI	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
33	ĐOÀN VĂN BÍCH	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
34	NGUYỄN THỊ BÍCH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
35	NGUYỄN TẤN BIÊN	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
36	NGUYỄN BÌNH	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
37	NGUYỄN CÔNG BÌNH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
38	NGUYỄN THỊ BÌNH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
39	PHAN THỊ BÌNH	KHU DÂN CƯ SỐ 9		

TT	Họ và tên chủ hộ hoặc người đại diện của hộ gia đình	Địa chỉ	Số điện thoại liên lạc	Ghi chú
40	BÙI THỊ BÓN	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
41	TRẦN THỊ BÓN	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
42	NGUYỄN BÔNG	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
43	LÊ THỊ BƯỞI	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
44	CAO THỂ BỬU	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
45	NGUYỄN VĂN CA	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
46	VÕ CA	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
47	ĐOÀN VĂN CAM	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
48	PHẠM CẨM	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
49	TRẦN VĂN CAN	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
50	NGUYỄN DUY CẢNH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
51	PHẠM CAO	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
52	TRẦN TRUNG CHÂN	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
53	TRẦN VĂN CHÁN	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
54	NGUYỄN ĐỨC CHÁNH	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
55	NGUYỄN THANH CHÂU	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
56	TẠ THỊ CHÂU	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
57	HUỖNH CHIÊU	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
58	ĐOÀN VĂN CHÍN	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
59	LÊ THỊ CHÍN	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
60	NGUYỄN ĐỨC CHÍN	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
61	TRẦN VĂN CHÍN	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
62	PHẠM THỊ MINH CHINH	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
63	TRẦN VĂN CHÍNH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
64	TRẦN VĂN CHỮ	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
65	ĐẶNG THỊ CHÚC	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
66	NGUYỄN CHUNG	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
67	TRƯƠNG CHUNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
68	NGUYỄN THÀNH CHUÔNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
69	TRẦN CHÚT	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
70	PHẠM NGỌC CÔNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
71	VÕ VĂN CƯ	KHU DÂN CƯ SỐ 8		
72	TRẦN THỊ CÚC	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
73	LÊ VĂN CƯƠNG	KHU DÂN CƯ SỐ 12		
74	THÂN VĂN CƯỜNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
75	TRẦN ĐỨC ĐẠC	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
76	NGUYỄN THỊ DÂN	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
77	HUỖNH THỊ ĐÁNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
78	TA THỊ ĐĂNG	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
79	LÊ CÔNG DANH	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
80	NGUYỄN THỊ ĐÀO	KHU DÂN CƯ SỐ 9		
81	PHẠM THỊ ĐÀO	KHU DÂN CƯ SỐ 11		
82	NGUYỄN THỊ ĐẶT	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
83	NGUYỄN THỊ ĐẦY	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
84	THÂN THỊ DẬY	KHU DÂN CƯ SỐ 10		
85	CAO VƯƠNG ĐỆ	KHU DÂN CƯ SỐ 8		